

Quốc hội tiếp tục xem xét Nghị quyết về phát triển văn hóa Việt Nam

13:11 20/04/2026

Tiếp tục Chương trình làm việc tại Phiên họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, sáng ngày 20/4, Quốc hội đã nghe Tờ trình và Báo cáo Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, nhằm thể chế hóa những định hướng của Đảng trong Nghị quyết 80 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa của đất nước. Phiên họp diễn ra dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định.



Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Thị Phương Thanh đọc Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Thị Phương Thanh đã đọc Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam. Theo đó, sau khi tiếp thu những ý kiến góp ý của các đại biểu Quốc hội, dự thảo Nghị quyết đã được điều chỉnh gồm 13 Điều với

10 nhóm chính sách lớn. Cụ thể:

Thứ nhất, về nguồn lực phát triển văn hóa: Nhà nước bảo đảm chi cho văn hóa hàng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước; đồng thời khuyến khích huy động nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa.

Thứ hai, về cơ chế chính sách thu hút, khơi thông nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa, bao gồm các chính sách: Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng; hỗ trợ thuế, phí, lệ phí để đầu tư hình thành các cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa; giao cho cộng đồng dân cư quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng một số thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.



Các đại biểu tham dự phiên họp

Thứ ba, về cơ chế ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực văn hóa: Đề xuất áp dụng mức thuế giá trị gia tăng 5% đối với sản xuất phim, phát hành phim, phổ biến phim, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật; miễn 100% thuế nhập khẩu, phí hải quan để đưa các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm ở nước ngoài được mua đấu giá đem về Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày; thí điểm mô hình đô thị di sản; ưu tiên quỹ đất cho xây dựng các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí ở cơ sở và sử dụng trụ sở công dôi dư để thu hút các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao...

Thứ tư, về cơ chế, chính sách bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số, nghệ thuật dân gian, nghệ thuật truyền thống và bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm: tập

trung cho nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc.

Thứ năm, về chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng nhân lực đặc thù về nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, bao gồm: Chính sách bồi dưỡng tập trung, chuyên sâu trong nước và ở nước ngoài; cơ chế tuyển dụng không qua thi tuyển; chính sách hỗ trợ tăng mức phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng cho nghệ nhân, nghệ sĩ; việc đào tạo lại để chuyển nghề khi nghệ sĩ hết tuổi nghề.

Thứ sáu, về đặt hàng, khoán chi đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách Nhà nước: Nhà nước có cơ chế đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật; thí điểm áp dụng cơ chế khoán chi gắn với những tiêu chí, điều kiện cụ thể.

Thứ bảy, về quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa Việt Nam, gồm các chính sách: Hỗ trợ quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra nước ngoài thông qua tổ chức Tuần Văn hóa Việt Nam, nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam; trưng bày chuyên đề di sản văn hóa Việt Nam tại các bảo tàng có uy tín trên thế giới...

Thứ tám, về chính sách chuyển đổi số và phát triển hạ tầng văn hóa số: Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa, hạ tầng văn hóa số và nền tảng dùng chung; số hóa các di sản đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt; hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa...

Thứ chín, về thí điểm thành lập Quỹ văn hóa, nghệ thuật ở trung ương và một số địa phương, hoạt động theo mô hình hợp tác công tư.

Thứ mười, về thể chế hóa chủ trương của Bộ Chính trị về Ngày 24 tháng 11 hàng năm là “Ngày Văn hóa Việt Nam”, người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương.

Trình bày Báo cáo Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, thay mặt cơ quan thẩm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội Nguyễn Đắc Vinh tán thành sự cần thiết ban hành Nghị quyết để kịp thời thể chế hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 7/1/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Ủy ban cơ bản tán thành tên gọi, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết; cơ bản nhất trí với 10 nhóm chính sách được quy định cụ thể tại các điều từ Điều 2 đến Điều 11 của dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, Ủy ban cũng đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý một số nội dung sau:



Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội Nguyễn Đắc Vinh trình bày Báo cáo Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam

Về “Ngày Văn hóa Việt Nam”, Ủy ban nhất trí việc xác định ngày 24/11 hằng năm là Ngày Văn hóa Việt Nam, người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương. Bên cạnh ngày văn hóa Việt Nam, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, phát huy hiệu quả các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của dân tộc gắn với giá trị văn hóa truyền thống, nhằm lan tỏa sâu rộng các giá trị văn hóa, nâng cao ý thức gìn giữ, phát huy bản sắc dân tộc trong đời sống xã hội.

Về cơ chế, chính sách thu hút nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa, Ủy ban cơ bản tán thành chủ trương thu hút, khơi thông các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ nội hàm và quy định các nguyên tắc áp dụng chính sách ưu đãi đặc thù, bảo đảm cơ sở pháp lý đầy đủ để thu hút hiệu quả nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa.

Về cơ chế ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, Ủy ban cơ bản tán thành cơ chế ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực văn hóa. Có ý kiến đề nghị làm rõ khái niệm “mô hình đô thị di sản”, xác định rõ tiêu chí lựa chọn địa phương thí điểm; quy định các nguyên tắc khi áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, phí và lệ phí; đồng thời, có lộ trình triển khai phù hợp, tránh dàn trải, bảo đảm hiệu quả đầu tư và khả năng cân đối nguồn lực.

Ủy ban cho rằng việc quy định về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền thuê bất động sản thuộc sở hữu nhà nước đối với nhà xuất bản, cơ sở sản xuất phim tài liệu và khoa học 100% vốn nhà nước là cần thiết; tuy nhiên đề nghị rà soát bảo đảm phù hợp với pháp luật về đất đai và quản lý, sử dụng tài sản công; làm rõ tiêu chí, điều kiện áp dụng, phạm vi ưu đãi.

Về chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng, nhân lực đặc thù về nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, Ủy ban cơ bản tán thành các chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng, nhân lực đặc thù về nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao. Tuy nhiên, đề nghị rà soát kỹ các nhóm đối tượng được hưởng chính sách về phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn để bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực, tránh dàn trải; làm rõ các khái niệm về loại hình “nghệ thuật biểu diễn truyền thống”, “nghệ thuật biểu diễn cổ điển”.

Về đặt hàng, khoán chi đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách Nhà nước

Ủy ban tán thành quy định thí điểm áp dụng cơ chế khoán chi kinh phí từ ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động sáng tạo sản phẩm văn hóa (tại khoản 3). Tuy nhiên, đề nghị quy định rõ các nội dung như danh mục nhiệm vụ, hoạt động được áp dụng khoán, phương thức xác định mức khoán, tiêu chí đánh giá kết quả; xác định nguyên tắc thanh toán phù hợp với khối lượng công việc đã thực hiện, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu quản lý chặt chẽ ngân sách và tính đặc thù, rủi ro của hoạt động sáng tạo văn hóa.



Toàn cảnh phiên họp

Về quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa, Ủy ban cơ bản tán thành một số chính sách về quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa. Tuy nhiên, việc quy định chính sách hoàn trả chi phí hợp lệ phát sinh tại Việt Nam cho tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng bối cảnh tại Việt Nam, bao gồm cả “chi phí hậu kỳ, lưu trú và các chi phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật” là quá rộng. Đề nghị rà soát, giới hạn phạm vi hỗ trợ, quy định chặt chẽ tiêu chí, điều kiện, mức hoàn trả và cơ chế thẩm định, kiểm tra, giám sát để bảo đảm công khai, minh bạch, khả thi và hiệu quả.

Về Quỹ văn hóa, nghệ thuật, Ủy ban cho rằng, chủ trương hình thành “Quỹ văn hóa, nghệ thuật” có cơ sở chính trị tại Nghị quyết số 80-NQ/TW. Tuy nhiên, việc thí điểm thành lập Quỹ văn hóa, nghệ thuật theo mô hình hợp tác công tư, quỹ đầu tư mạo hiểm là chính sách mới, phạm vi tác động lớn, liên quan trực tiếp đến quản lý, sử dụng vốn nhà nước và cơ chế huy động nguồn lực xã hội, trong khi pháp luật hiện hành chưa có quy định đầy đủ về mô hình này. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục đánh giá kỹ về mô hình tổ chức, cơ chế quản trị, phương thức huy động vốn, tỷ lệ tham gia của Nhà nước và khu vực tư nhân, nguyên tắc phân chia rủi ro và trách nhiệm của các chủ thể liên quan để Chính phủ có cơ sở quy định chi tiết, bảo đảm chặt chẽ, khả thi.

Theo quochoi.vn